

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: **63**/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày **06** tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về một số nội dung trình tại Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề)
Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG KHÓA XI,
NHIỆM KỲ 2026-2031, KỲ HỌP THỨ 6 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ kết quả Kỳ họp thứ 6 ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031;

Trên cơ sở xem xét các tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031 hoàn thành chương trình Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) với những nội dung được xem xét, quyết định như sau:

1. Thông qua 22 nghị quyết (theo Phụ lục đính kèm).
2. Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, thông qua nội dung các tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:
 - a) Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất chủ trương hỗ trợ kinh phí từ ngân sách thành phố để thực hiện dự án “Chuyển đổi số, xây dựng Tòa án điện tử tại Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Đà Nẵng” theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 427/TTr-UBND ngày 06/8/2026 về chủ trương hỗ trợ kinh phí từ ngân sách thành phố để thực hiện dự án “Chuyển đổi số, xây dựng Tòa án điện tử tại Tòa án nhân dân hai cấp thành phố Đà Nẵng”. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm đến tính đồng bộ, liên thông dữ liệu giữa hệ thống Tòa án điện tử với các hệ thống chính quyền điện tử, chuyển đổi số khác của thành phố, bảo đảm hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp.
 - b) Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất việc thực hiện chế độ hỗ trợ đối với nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản và cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố trong giai đoạn chuyển tiếp, bảo đảm quyền lợi cho người thực tế thực hiện nhiệm vụ và duy trì hoạt động y tế - dân số tại cơ sở theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 499/TTr-UBND ngày 29/9/2026. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố:

- Chỉ đạo phân công nhiệm vụ cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản và cộng tác viên dân số phù hợp với bối cảnh tình hình hiện nay, nhằm đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Rà soát cụ thể từng trường hợp về thời gian thực tế thực hiện nhiệm vụ, thực hiện dự toán, chi trả, thanh quyết toán ngân sách chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng quy định.

- Khẩn trương kiện toàn tổng thể đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản và cộng tác viên dân số trên địa bàn thành phố, trình HĐND thành phố ban hành Nghị quyết quy định số lượng và mức hỗ trợ hằng tháng đối với các đối tượng này, chậm nhất tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm 2026.

c) Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất thông qua Đề án sắp xếp, ổn định dân cư miền núi, vùng thiên tai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2036 theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố tại Tờ trình số 517/TTr-UBND ngày 05/10/2026.

Đề nghị UBND thành phố tiếp tục rà soát, hoàn thiện, ban hành Đề án theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện hiệu quả. Nghiên cứu, tiếp thu các kiến nghị của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân thành phố tại Báo cáo thẩm tra số 80/BC-DT ngày 05/10/2026. Trong đó, lưu ý:

- Chỉ đạo khẩn trương xây dựng phương án sơ tán, di dời kịp thời đối với các khu vực có nguy cơ rất cao, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của Nhân dân trong mùa mưa bão năm 2026.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kinh phí hỗ trợ sắp xếp dân cư năm 2026; ưu tiên hoàn thành các khu, điểm đã đầu tư, kịp thời điều chỉnh tiến độ đối với các khu vực có nguy cơ cao để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng.

- Rà soát nhu cầu, hoàn thiện danh mục, quy mô và phân kỳ đầu tư phù hợp; bảo đảm đồng bộ hạ tầng thiết yếu, gắn bố trí dân cư với ổn định sinh kế và đời sống lâu dài của người dân.

- Chủ động làm việc với các bộ, ngành Trung ương để tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ; rà soát, cân đối, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp; có phương án xử lý trường hợp nguồn vốn không được bố trí hoặc bố trí không đủ; phân đầu rút ngắn thời gian thực hiện Đề án.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố kết quả thực hiện theo quy định.

d) Liên quan đến Tờ trình số 479/TTr-UBND ngày 23/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định mức tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất trả tiền hằng năm không thông qua hình thức đấu giá, mức đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm, mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước trên địa bàn thành phố.

Hội đồng nhân dân thành phố cơ bản thống nhất với sự cần thiết về ban hành quy định các mức tỷ lệ phần trăm tính đơn giá thuê đất, đơn giá thuê đất xây dựng công trình ngầm và đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước. Để bảo đảm chính

sách triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn, đúng quy định pháp luật và hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp, Hội đồng nhân dân thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố một số nội dung sau:

- Tiếp tục đánh giá tác động của các mức tỷ lệ phần trăm dự kiến áp dụng đến nghĩa vụ tài chính của tổ chức, doanh nghiệp thuê đất, nhất là trong bối cảnh bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất có sự thay đổi; bảo đảm mức tỷ lệ được xác định phù hợp (trong đó lưu ý tỷ lệ phần trăm tính đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu công nghệ cao, Khu công nghệ thông tin tập trung...), góp phần hỗ trợ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp nhưng đồng thời hài hòa với yêu cầu bảo đảm nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Đối với mức đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước, đề nghị tiếp tục rà soát kỹ cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và phạm vi áp dụng của từng mức tỷ lệ dự kiến quy định, bảo đảm thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố, đảm bảo tính công khai, minh bạch, rõ ràng tránh thất thu ngân sách nhà nước.

- Trong bối cảnh thành phố đã thực hiện sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, đề nghị rà soát cách xác định phạm vi áp dụng chính sách theo hướng quy định cụ thể đối với từng xã, phường hoặc nhóm xã, phường thuộc từng mức tỷ lệ, hạn chế việc sử dụng cách phân định theo “địa bàn thành phố Đà Nẵng cũ”, “địa bàn tỉnh Quảng Nam cũ”. Việc quy định cụ thể địa bàn áp dụng sẽ góp phần bảo đảm tính rõ ràng, minh bạch, thống nhất, thuận lợi cho cơ quan quản lý, cơ quan thuế và tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xác định và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Trong quá trình hoàn thiện và tổ chức thực hiện, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên theo dõi kiến nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan, nhất là cơ quan Thuế thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất và các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham gia quản lý, xác định nguồn thu và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai; trên cơ sở đó đánh giá toàn diện tác động của chính sách đối với doanh nghiệp, người sử dụng đất, công tác quản lý đất đai và nguồn thu ngân sách nhà nước. Trường hợp phát sinh bất cập, kịp thời rà soát, đề xuất điều chỉnh theo đúng quy định, bảo đảm chính sách tiền thuê đất vừa tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, vừa sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai và bảo đảm lợi ích của Nhà nước.

đ) Liên quan đến các dự án BT theo Tờ trình số 516/TTr-UBND ngày 05/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 thành phố Đà Nẵng: Hội đồng nhân dân thành phố thống nhất về nguyên tắc bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán theo quy định đối với các dự án BT. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố rà soát hồ sơ, hoàn thành các thủ tục đảm bảo theo quy định trước khi trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định bổ sung danh mục vào kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030.



Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp hoạt động, tăng cường giám sát, kịp thời đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí thành phố tuyên truyền, phổ biến, động viên các tầng lớp Nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, phản ánh những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung với các cơ quan có thẩm quyền.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và PT, TH Đà Nẵng, Chuyên đề CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Cổng TTĐT thành phố, Công báo thành phố Đà Nẵng;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng



PHỤ LỤC
DANH MỤC NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA
KỠ HỢP THỨ 6 HỠND THÀNH PHỠ KHỎA XI, NHIỆM KỠ 2026 - 2031

(Đính kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-HỠND ngày 06/10/2026 của
Hội đồng nhân dân thành phố)

1. Nghị quyết Kỳ họp thứ 6, HỠND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026-2031.
2. Nghị quyết Thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội.
3. Nghị quyết về danh mục dự án cần thu hồi đất bổ sung năm 2026 của các xã, phường: Hòa Cường, Hòa Xuân, Hòa Khánh, Thăng Phú, Phước Năng, Trà Leng, Nam Phước, thành phố Đà Nẵng.
4. Nghị quyết về quyết định danh mục khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với khu đất xây dựng Nghĩa trang tại xã Tam Anh và xã Đức Phú.
5. Nghị quyết về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14D.
6. Nghị quyết về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng đường tránh Nam Hải Vân (đoạn từ nút giao Hòa Liên đến nút giao đường ven biển nối cảng Liên Chiểu).
7. (MẬT) Nghị quyết về quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Doanh trại Trung đội pháo Sơn Trà tại vị trí mới.
8. Nghị quyết về chủ trương mua sắm, trang bị cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thành phố Đà Nẵng năm 2026.
9. Nghị quyết về chủ trương hỗ trợ ngân sách thành phố để thực hiện đầu tư dự án Xây dựng trụ sở làm việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, địa điểm: phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng.
10. Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
11. Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 thành phố Đà Nẵng nguồn ngân sách địa phương.
12. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 28/2026/NQ-HỠND ngày 29/5/2026 của HỠND thành phố quy định về giá đất và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.
13. Nghị quyết bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 76/2021/NQ-HỠND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2022 - 2025.



14. Nghị quyết ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng.

15. Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị quyết số 53/2026/NQ-HĐND ngày 29/6/2026 của HĐND thành phố quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

16. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với người làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

17. Nghị quyết quy định mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

18. Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

19. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thu nhập đối với người lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố Đà Nẵng.

20. Nghị quyết về giao chính thức chỉ tiêu số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm cơ sở cấp kinh phí tại các hội năm 2026 của thành phố Đà Nẵng.

21. Nghị quyết xác nhận kết quả miễn nhiệm Ủy viên UBND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

22. Nghị quyết xác nhận kết quả bầu chức danh Ủy viên UBND thành phố khóa XI, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

